

## Soạn Chính tả lớp 2: Ngôi trường mới

**Câu 1 (trang 54 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1):** Nghe – viết : Ngôi trường mới (từ Dưới mái trường mới... đến hết)

Dưới mái trường mới, sao tiếng trống rung động kéo dài! Tiếng cô giáo trang nghiêm mà ấm áp. Tiếng đọc bài của em cũng vang vang đến lạ! Em nhìn ai cũng thấy thân thương. Cả đến chiếc thước kẻ, chiếc bút chì sao cũng đáng yêu đến thế!

? Tìm các dấu câu được dùng trong bài chính tả.

- Các dấu câu được dùng trong bài chính tả: dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm than.

**Câu 2 (trang 54 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1):** Thi tìm nhanh các tiếng có vần ai hoặc ay.

**Trả lời:**

- Các tiếng có vần ai : bài, cái, cãi, cái, dai, dài, bài, bãi, gai, gãi, hãi, hại, hài, lãi, mãi, mãi, nai, ...

- Các tiếng có vần ay : bay, hầy, lay, lạy, may, nay, này, nầy, nhảy, chày, quay, say, vay, xay,...

**Câu 3 (trang 54 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1):** Thi tìm nhanh các tiếng.

**Trả lời:**

a) Bắt đầu bằng s hoặc x:

- Các tiếng đầu bằng s : sa , sà, sang, sau, sáng, sách, sạch, sắc, sen, sẻ, sên, son, sông, suối, son, ...

- Các tiếng đầu bằng x : xa, xã, xanh, xăng, xe, xén, xẻng, xẻ, xếch, xin, xinh, xích, ...

b) Có thanh ngã hoặc thanh hỏi:

- Thanh ngã : ngã, ngõ, nhờ, võ, vẽ, trứng, chõng, chẽ, sỡ, xã, rã, hãi, hũ, nhờ, những, vững, khẽ, ...

- Thanh hỏi : khi, khỏe, khô, sả, sẻ, rẻ, rỉ, mãi, mẽ, mỏ, mỗ, mở, vẻ, vỏ, vớ, nhả, nhỏ, nhỗ, như, phải, phở,...